

Bản án số: 146/2023/HS-ST

Ngày: 14- 7- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thiều Liên

2. Ông Vương Tấn Độ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 143/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

C.N.H.P.L, sinh năm 2xxx, tại Thành phố Z; Hộ khẩu thường trú: Số G7/25G ấp 7, xã A, huyện X, Thành phố Z; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: K; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao V.T, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị T.T, sinh năm 19xx; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không Tiền án: 01. Ngày 16/6/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội: “Cướp giật tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 188/HSST. Bị cáo L đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2021. Bị cáo bị bắt 13/02/2022 (Có mặt);

Bị hại:

Ông Nguyễn H.P, sinh năm 19xx; Trú tại: Ấp An Phong, xã Ngải Tứ, huyện A, tỉnh X(Vắng mặt);

Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn M.D, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 16 đường số 42, khu phố 8, phường A, quận X, Thành phố Z (Vắng mặt);

Người làm chứng:

1/Ông Nguyễn M.D, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 16 đường số 42, khu phố 8, phường A, quận X, thành phố Z (Vắng mặt);

2/Ông Nguyễn Đ.V.A, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 83 đường số 49, khu phố 8, phường A, quận X, thành phố Z (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

C.N.H.P.L làm quen và kết bạn với anh Nguyễn H.P qua mạng xã hội Zalo vào ngày 09/02/2022. Cả hai thường xuyên nhắn tin qua lại nói chuyện với nhau và hẹn nhau vào khách sạn để quan hệ tình dục đồng tính. Đến khoảng 15 giờ ngày 13/02/2022, L nhắn tin rủ P vào khách sạn để quan hệ tình dục đồng tính, thì P đồng ý và P nói tìm khách sạn rồi nhắn tin cho L biết địa chỉ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P đến thuê phòng số 04 lầu 2 của nhà nghỉ số 16, địa chỉ: Số 16 đường số 42, khu phố 8, phường A, quận X rồi nhắn tin cho L địa chỉ nhà nghỉ, khoảng 20 phút sau L tới. Tại đây, cả hai quan hệ tình dục đồng tính với nhau, sau khi quan hệ xong L nhìn thấy điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, dung lượng 64G, màu đen của P nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L bảo P đi tắm, nhằm mục đích tìm cơ hội chiếm đoạt điện thoại, nhưng khi P đi vào nhà tắm thì mang theo điện thoại, L liền đi vào theo rồi bảo P mở wifi trên điện thoại của P để chia sẻ wifi cho điện thoại của L. Sau khi chia sẻ wifi cho L, P để lại điện thoại trên kệ bằng thủy tinh phía trên bồn rửa mặt của phòng tắm cách P 0,5m. Do vòi sen không có nước nên P một tay cầm vòi sen một tay vặn sửa khóa nước, L liền dùng tay phải cầm lấy điện thoại di động của P, tay còn lại kéo đóng cửa phòng tắm lại; P liền chụp lại điện thoại nhưng không được, khi nghe L đi ra khỏi phòng số 4 đóng cửa phòng lại, P liền lấy khăn tắm trong phòng quấn người lại đuổi theo; cùng lúc này, anh Nguyễn M.D nhìn qua Camera của khách sạn thấy L từ phòng số 04 đi ra rất nhanh với dáng vẻ khả nghi nên chặn lại bảo L chờ P xuống mới cho đi, L liền dùng hai tay đẩy anh D té ngã rồi bỏ chạy ra khỏi nhà nghỉ tẩu thoát về hướng đường số 42-49, anh D liền lấy xe máy đuổi theo; lúc này P cũng chạy bộ đuổi theo, đồng thời truy hô “Cướp, cướp . . .”. Khi anh D, anh P và người dân đuổi theo khoảng 50m đến trước số 106 đường số 49, khu phố 8, phường A thì bắt được L; riêng chiếc điện thoại di động của anh P, khi bỏ chạy tẩu thoát L ném bỏ lại cách nơi L bị bắt giữ khoảng 10m nên bị anh D thu giữ rồi giao L cùng tang vật cho Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, dung lượng 64G, màu đen của anh Nguyễn H.P. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P là chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, dung lượng 64G, màu xanh của C.N.H.P.L, không liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tạm giữ, chờ xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 90 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Tân xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đen, dung lượng 64 GB đã qua sử dụng, trị giá: 9.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn H.P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, C.N.H.P.L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 136/QĐ-VKS, ngày 05/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố C.N.H.P.L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 171 điểm s Khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo C.N.H.P.L mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, dung lượng 64G, màu xanh.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông

qua phân xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo C.N.H.P.L phạm tội “Cướp giật tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, lợi dụng lúc bị hại đang tắm để điện thoại di động hiệu Iphone 11 trên kệ bằng thủy tinh phía trên bồn rửa mặt của phòng tắm cách bị hại 0,5m, bị cáo liền dùng tay phải cầm lấy điện thoại di động của bị hại, tay còn lại kéo đóng cửa phòng tắm lại nhanh chóng chiếm đoạt và nhanh chóng tẩu thoát ra ngoài. Sau khi chiếm đoạt xong chiếc điện thoại di động của bị hại trên đường tẩu thoát bị cáo đã bị anh Nguyễn M.D (trực lễ tân nhà nghỉ) ngăn cản. Tuy nhiên với ý thức phạm tội đến cùng thì bị cáo đã dùng tay đẩy anh D té ngã để tẩu thoát. Đây là tình tiết định khung hình phạt “Hành hung để tẩu thoát” được qui định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặc khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân xấu năm 2020 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xoá án lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội Hội đồng xét xử nhận thấy tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày

hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, dung lượng 64G, màu xanh là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo C.N.H.P.L 04(bốn) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, dung lượng 64G, màu xanh.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK22/95/TAM ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án quận Bình Tân)

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

